

Số: 20/2021/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 24 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2021/TLST- DS ngày 27 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: đường N, phường B, quận C, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Hồng S. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lương Đức T – Kiểm soát viên quản lý TD – Ngân hàng TMCP A – CN Vĩnh Long

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 683/5 ấp M, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn T thống nhất trả cho Ngân hàng TMCP An số tiền tính đến ngày 16/6/2021 là 23.265.785 đồng (trong đó dư nợ là 7.912.713 đồng, lãi quá hạn là

15.353.072 đồng) và phải chịu lãi phát sinh của khoản nợ vay từ ngày 17/6/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ theo quy định của hợp đồng cấp thẻ. Phương án đề cho ông Nguyễn Tấn T trả theo đề suất của ông Nguyễn Tấn T là nợ gốc 7.912.713 đồng trả trong vòng 01 tháng tới đa đến ngày 16/7/2021, phần lãi suất 15.353.072 đồng ông Nguyễn Tấn T trả trong 04 tháng từ 17/7/2021 đến 17/11/2021 chia đều cho mỗi tháng. Trong quá trình trả nợ nếu ông Nguyễn Tấn T vi phạm nghĩa vụ thì ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án.

Án phí: Ông Nguyễn Tấn T tự nguyện chịu 581.644 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ngân hàng TMCP A số tiền 573.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011952 ngày 27/5/2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ánh Dương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

